

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD22B5** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH03092** Học kỳ: **01**
Tên MH/MĐ: **Kế toán thương mại dịch vụ**
Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2253403021788	Đỗ Thanh	Nhật	01/12/2005				7	2.0	4.0	8.0		8.0		6.8
2	2253403021789	Trần Trọng	Phúc	03/02/2007				7	4.0	5.0	5.0		9.5		7.7
3	2253403021790	Nguyễn Văn	Quân	15/10/2007				7	4.0	5.0	5.0		6.5		5.9
4	2253403021791	Nguyễn Thị Hoàng	Quyên	11/04/2005				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
5	2253403021792	Phạm Thanh	Thảo	03/01/2007				7	4.0	5.0	5.0		4.0		4.4
6	2253403021793	Nguyễn Phúc	Thịnh	28/04/2007				7	2.0	4.0	8.0		4.0		4.4
7	2253403021794	Hồ Thị Anh	Thư	20/01/2007				9	3.0	7.0	10.0		9.5		8.5
8	2253403021796	Lê Thị Thanh	Thúy	25/09/2004				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
9	2253403021797	Phùng Mạnh	Tiến	17/11/2007				7	2.0	4.0	8.0		3.5		4.1
10	2253403021798	Uông Thị Kim	Tiền	30/11/2007				10	4.0	4.0	9.0		10.0		8.5
11	2253403021799	Phạm Trần Huỳnh	Trâm	22/03/2007				7	2.0	4.0	8.0		9.0		7.4
12	2253403021801	Nguyễn Đoàn Tấn	Trúc	13/05/2007				7	2.0	4.0	8.0		7.5		6.5
13	2253403021803	Nguyễn Công	Vinh	08/05/2007				7	2.0	4.0	8.0		9.5		7.7
14	2253403021804	Nguyễn Văn	Vĩnh	20/05/2007				0	0.0	0.0	0.0		0.0	0.0	0.0
15	2253403021805	Lê Thị Tường	Vy	15/09/2006				9	3.0	7.0	10.0		9.5		8.5
16	2253403021808	Võ Hữu	Trí	12/10/2007				7	2.0	4.0	8.0		9.5		7.7

Châu Đốc, ngày 28 tháng 2 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Khanh